

Số: 3625 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 13 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

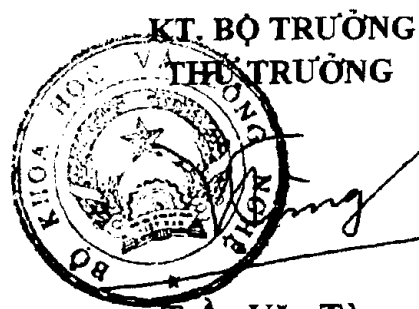
1. TCVN 12045:2017 Phân tích khí - Xác định điểm sương theo
ISO 6327:1981 nước của khí thiên nhiên - Âm kế ngưng tụ
bề mặt lạnh
2. TCVN 12046-3:2017 Khí thiên nhiên - Xác định các hợp chất lưu
ISO 6326-3:1989 huỳnh - Phần 3: Xác định hydro sulfua, lưu
huỳnh mercaptan và cacbonyl sulfua bằng
phép đo điện thế
3. TCVN 12047-1:2017 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ
ISO 6974-1:2012 không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp
sắc ký khí - Phần 1: Hướng dẫn chung và
tính toán thành phần
4. TCVN 12047-2:2017 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ
ISO 6974-2:2012 không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp
sắc ký khí - Phần 2: Tính độ không đảm bảo

5. TCVN 12047-3:2017
ISO 6974-3:2000 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 3: Xác định hydro, heli, oxy, nitơ, cacbon dioxit và các hydrocacbon lên đến C₈ sử dụng hai cột nhồi
6. TCVN 12047-4:2017
ISO 6974-4:2000 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 4: Xác định nitơ, cacbon dioxit và các hydrocacbon C₁ đến C₅ và C₆₊ đối với hệ thống đo phòng thử nghiệm và đo trực tuyến sử dụng hai cột
7. TCVN 12047-5:2017
ISO 6974-5:2014 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 5: Phương pháp đẳng nhiệt đối với nitơ, cacbon dioxit, các hydrocacbon C₁ đến C₅ và các hydrocacbon C₆₊
8. TCVN 12047-6:2017
ISO 6974-6:2000 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 6: Xác định hydro, heli, oxy, nitơ, cacbon dioxit và các hydrocacbon C₁ đến C₈ sử dụng ba cột mao quản
9. TCVN 12048:2017
ISO/TR 11150:2007 Khí thiên nhiên - Điểm sương theo hydrocacbon và hàm lượng hydrocacbon
10. TCVN 12049:2017
ISO 13686:2013 Khí thiên nhiên - Yêu cầu chung về chất lượng
11. TCVN 12050:2017
ISO 15971:2008 Khí thiên nhiên - Xác định các tính chất - Nhiệt trị và chỉ số Wobbe
12. TCVN 12051-1:2017
ISO 15403-1:2006 Khí thiên nhiên - Khí thiên nhiên nén sử dụng làm nhiên liệu cho phương tiện giao thông đường bộ - Phần 1: Yêu cầu chung về chất lượng
13. TCVN 12051-2:2017 Khí thiên nhiên - Khí thiên nhiên nén sử dụng làm nhiên liệu cho phương tiện giao thông đường bộ - Phần 2: Quy định kỹ thuật

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.



Trần Văn Tùng